

MỘT SỐ NỘI DUNG MỚI TRONG VĂN KIẾN ĐẠI HỘI XIII VỀ THỂ CHẾ KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM

□ **GS. TS. NGUYỄN QUANG THUẤN**

Phó Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương

KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XHCN Ở VIỆT NAM

Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa (XHCN) ở Việt Nam vừa là mô hình kinh tế thị trường phổ quát, vừa có tính đặc thù riêng, cụ thể.

Thứ nhất, kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam là mô hình tự thân mang tính tất yếu khách quan, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển. Quá trình xây dựng, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN của Việt Nam là sự vận động có chủ đích và định hướng dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản. Phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam là sự “tiến hoá tự giác” theo hướng tạo lập, khác biệt với việc phát triển kinh tế thị trường như thường thấy là sự “tiến hoá tự nhiên” theo hướng tự do và tự phát⁽¹⁾.

Thứ hai, nền kinh tế thị trường định hướng XHCN Việt Nam là nền kinh tế vì con người, lấy con người là trung tâm của sự phát triển, thực hiện mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Định

hướng XHCN trong nền kinh tế thị trường ở Việt Nam được thể hiện qua các mặt:

Định hướng XHCN trong mục tiêu phát triển: Thực hiện mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, đạt tới một nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiến bộ, phù hợp; giải phóng mạnh mẽ và không ngừng phát triển sức sản xuất, nâng cao đời sống nhân dân;

Định hướng XHCN trong phương thức phát triển: Phát triển nền kinh tế nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, kinh tế nhà nước cùng kinh tế tập thể ngày càng trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân; kinh tế tư nhân trở thành một trong những động lực quan trọng của sự phát triển.

Định hướng XHCN trong phân phối: Thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước và từng chính sách phát triển; tăng trưởng kinh tế đi đôi với phát triển văn hoá, y tế, giáo dục, bảo vệ môi trường... giải quyết tốt các vấn đề xã hội vì

mục tiêu phát triển con người; hoàn thiện chế độ phân phối chủ yếu theo kết quả lao động, hiệu quả kinh tế, đồng thời theo mức đóng góp vốn cùng các nguồn lực khác và thông qua phúc lợi xã hội.

Định hướng XHCN trong quản lý: Phát huy vai trò làm chủ của nhân dân; bảo đảm vai trò quản lý, điều tiết nền kinh tế của Nhà nước pháp quyền XHCN dưới sự lãnh đạo của Đảng⁽²⁾.

Thứ ba, nền kinh tế thị trường định hướng XHCN Việt Nam là nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế, đáp ứng những chuẩn mực của nền kinh tế thị trường toàn cầu. Tiến trình hội nhập quốc tế theo chiều rộng và chiều sâu đã đưa nền kinh tế Việt Nam trở thành một bộ phận hữu cơ, không thể tách biệt của nền kinh tế thị trường toàn cầu, trở thành một chủ thể trong sân chơi toàn cầu và phải tuân thủ những luật chơi toàn cầu.

Thứ tư, nền kinh tế thị trường định hướng XHCN Việt Nam là nền kinh tế giải quyết hợp lý mối quan hệ giữa nhà nước với thị trường để đảm bảo hiệu quả kinh tế, tiến bộ, công

bằng xã hội và môi trường bền vững. Cần sử dụng nhà nước như một thực thể điều tiết vĩ mô, phục vụ, kiến tạo và quản lý phát triển nhằm thúc đẩy phát triển cũng như khắc phục các “thất bại của thị trường”, đặc biệt là những thất bại trong theo đuổi các mục tiêu phát triển bền vững, đảm bảo tiến bộ và công bằng xã hội. Nhà nước phải đóng vai trò quan trọng trong việc thực thi chiến lược phát triển bền vững và phân phối lại, song không được làm triệt tiêu tăng trưởng và hiệu quả kinh tế.

HOÀN THIỆN TOÀN DIỆN, ĐÓNG BỘ THỂ CHẾ KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XHCN

Phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN được bắt đầu ngay từ khi tiến hành công cuộc đổi mới. Đây là vấn đề rường cột trong nội dung đổi mới và rất phức tạp, đòi hỏi sự đổi mới trong nhiều lĩnh vực. Vì vậy, trong nhiều nhiệm kỳ đại hội vấn đề này luôn được coi là một nội dung trọng tâm, cần phải được quán triệt cả về nhận thức và hành động. Đại hội VI của Đảng mở đầu công cuộc đổi mới, đã đưa ra đường lối phát triển nền kinh tế nhiều thành phần, trên cơ sở củng cố thành phần kinh tế XHCN và sử dụng mọi khả năng của các thành phần kinh tế khác, khẳng định cơ cấu kinh tế nhiều thành phần là một đặc trưng của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (CNXH). Đại hội VII của Đảng tiếp tục nhấn mạnh, cơ chế vận hành nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần theo định hướng XHCN là cơ chế thị trường có

sự quản lý của Nhà nước bằng pháp luật, kế hoạch, chính sách và các công cụ khác. Đại hội VIII của Đảng tiếp tục khẳng định chủ trương “phát triển nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước theo định hướng XHCN”. Đồng thời, Văn kiện Đại hội VIII cũng nhấn mạnh đến một số yếu tố cụ thể như đổi mới kinh tế Nhà nước và kinh tế hợp tác xã, thực hiện cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước.v.v.

Đại hội IX của Đảng xác định, nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa là nền kinh tế thị trường định hướng XHCN và đó là mô hình kinh tế tổng quát của nước ta trong thời kỳ quá độ lên CNXH. Đại hội X của Đảng nêu rõ mục tiêu phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN là để thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Đại hội XI của Đảng xác định hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN là một trong ba đột phá chiến lược để phát triển đất nước. Văn kiện Đại hội cũng chỉ rõ nền kinh tế thị trường định hướng XHCN là vừa theo quy luật thị trường vừa được dẫn dắt, chi phối bởi các nguyên tắc và bản chất của CNXH. Đại hội XII trong phương hướng, mục tiêu phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN tiếp tục thống nhất nhận thức về nền kinh tế thị trường định hướng XHCN và làm rõ và đầy đủ hơn nội hàm của nó.

Kế thừa và phát triển nhận

Trong quá trình xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng XHCN cần xác định vai trò của Nhà nước đối với phát triển kinh tế - xã hội không phải là tranh chấp với thị trường, mà là kiến tạo thị trường qua việc xây dựng hạ tầng kinh tế, kỹ thuật “cứng” và hạ tầng kinh tế, kỹ thuật “mềm” cho nền kinh tế, làm cho thị trường hoạt động tốt hơn. Thước đo tốt nhất để đánh giá việc Nhà nước thực hiện tốt vai trò của mình đối với nền kinh tế là mức độ lành mạnh của thị trường.

thức về nền kinh tế thị trường định hướng XHCN qua các đại hội Đảng từ khi đổi mới đến nay, Báo cáo Chính trị Đại hội XIII của Đảng đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội XII nêu rõ “Nhận thức về nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ngày càng đầy đủ hơn. Hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách tiếp tục được bổ sung, hoàn thiện phù hợp với các yêu cầu xây dựng nền kinh tế thị trường hiện đại. Các yếu tố thị trường và các loại thị trường từng bước phát triển đồng bộ, gắn kết với thị trường khu vực và thế giới. Việc sản xuất, cung ứng nhiều loại hàng hoá, dịch vụ công ích, dịch vụ sự nghiệp công thực hiện theo cơ chế giá thị trường; dỡ bỏ nhiều rào cản tham gia thị trường, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Phong trào khởi nghiệp sáng tạo và phát triển doanh nghiệp khá sôi động; kinh tế nhà



Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc dự lễ khánh thành và tham quan nhà máy sản xuất ô tô Vinfast tại khu Công nghiệp Đình Vũ, thành phố Hải Phòng.

nước từng bước được sắp xếp, tổ chức lại có hiệu quả hơn; kinh tế tư nhân ngày càng khẳng định là một động lực quan trọng của nền kinh tế; kinh tế tập thể từng bước đổi mới, phát triển khá nhanh; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài phát triển nhanh có hiệu quả, trở thành bộ phận quan trọng của nền kinh tế nước ta”.

Văn kiện Đại hội XIII khẳng định: Thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN còn nhiều vướng mắc, bất cập chưa được tháo gỡ. Luật pháp, cơ chế, chính sách còn những quy định không thống nhất, môi trường đầu tư kinh doanh chưa được thông thoáng, minh bạch. Chưa tạo được đột phá trong huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực phát triển. Thể chế phát triển, điều phối kinh tế vùng chưa được quan tâm và cụ thể hoá bằng pháp luật nên liên kết vùng còn lỏng lẻo.

Vì vậy, hoàn thiện toàn diện, đồng bộ thể chế kinh tế thị

trường định hướng XHCN trong những năm tới cần tập trung vào:

Thứ nhất, thống nhất và nâng cao nhận thức về phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN. Báo cáo Chính trị nêu rõ nội hàm của kinh tế thị trường định hướng XHCN như sau: “Kinh tế thị trường định hướng XHCN là mô hình kinh tế tổng quát của nước ta trong thời kỳ quá độ lên CNXH. Đó là nền kinh tế thị trường hiện đại, hội nhập quốc tế, vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền XHCN, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; bảo đảm định hướng XHCN vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước.

Nền kinh tế thị trường định hướng XHCN Việt Nam có nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, trong đó: kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo; kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác

không ngừng được củng cố, phát triển; kinh tế tư nhân là động lực quan trọng; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ngày càng được khuyến khích phát triển phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Kinh tế nhà nước được khẳng định là công cụ, lực lượng vật chất quan trọng để Nhà nước giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, định hướng điều tiết dẫn dắt thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, khắc phục các khuyết tật của cơ chế thị trường. Đây là chức năng quan trọng của kinh tế nhà nước, đồng thời cũng là điểm đặc trưng khác biệt, tiến bộ của kinh tế thị trường định hướng XHCN.

Kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác, các hợp tác xã, tổ hợp tác có vai trò cung cấp dịch vụ cho các thành viên; liên kết phối hợp sản xuất kinh doanh, bảo vệ lợi ích và tạo điều kiện để các thành viên nâng cao năng suất, hiệu quả sản xuất kinh doanh, phát triển bền vững. Tăng cường liên kết giữa các hợp tác xã, hình thành các hiệp hội, liên hiệp hợp tác xã.

Kinh tế tư nhân được khẳng định là một trong những động lực quan trọng của nền kinh tế và được khuyến khích phát triển ở tất cả các ngành, lĩnh vực mà pháp luật không cấm, nhất là trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh, dịch vụ được hỗ trợ thành các công ty, tập đoàn kinh tế tư nhân mạnh, có sức cạnh tranh cao.

Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài là bộ phận quan trọng của kinh tế quốc dân, có vai trò lớn trong huy động nguồn vốn đầu

tư, công nghệ, phương thức quản lý hiện đại, mở rộng thị trường xuất khẩu.

Văn kiện lần này cũng nêu rõ mối quan hệ giữa nhà nước, thị trường và xã hội. Điểm mới nổi bật chính là trong quan hệ này bổ sung thêm nhân tố xã hội. Trong đó cũng nêu rõ vai trò của nhà nước, thị trường và xã hội trong mối quan hệ chung. Nội dung xã hội được hiện ở chỗ các tổ chức xã hội có vai trò tạo sự liên kết, phối hợp hoạt động, giải quyết những vấn đề phát sinh giữa các thành viên; đại diện và bảo vệ lợi ích của các thành viên trong quan hệ với các chủ thể, đối tác khác, cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho các thành viên; phản ánh nguyện vọng, lợi ích của các tầng lớp nhân dân với nhà nước và tham gia phản biện luật pháp, cơ chế, chính sách của Nhà nước, giám sát cơ quan và đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước trong việc thực thi pháp luật.

Thứ hai, tiếp tục hoàn thiện đồng bộ thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN, tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn.

Trong quá trình chuyển sang kinh tế thị trường vừa qua đã xác định một trong những cản trở chính là hệ thống pháp luật còn chưa hoàn thiện, chông chéo, ảnh hưởng đến phát triển nói chung. Đồng thời, trước yêu cầu phát triển mới, đặc biệt tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhiều ngành nghề mới ra đời cần phải có môi trường pháp lý đảm bảo cho sự phát triển. Vì vậy, Văn kiện nêu rõ, “Xây dựng khung khổ pháp luật, môi trường thuận lợi thúc đẩy phát triển, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số phát



Sách Văn kiện Đảng toàn tập được trưng bày tại Đại hội lần thứ XIII của Đảng.

Điểm mới của Văn kiện Đại hội XIII là đã nêu rõ nội hàm của kinh tế thị trường định hướng XHCN ở nước ta. Trên cơ sở đó, nhấn mạnh những nội dung quan trọng của nội hàm này, để thống nhất nhận thức và thực hiện.

triển kinh tế số, hỗ trợ, khuyến khích sự ra đời, hoạt động của những lĩnh vực mới, mô hình kinh doanh mới. Tập trung sửa đổi những quy định mâu thuẫn, chông chéo, cản trở phát triển kinh tế. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm cá nhân và nâng cao trách nhiệm phối hợp giữa các cấp các ngành”.

Tiếp tục hoàn thiện thể chế, phát triển đầy đủ, đồng bộ các yếu tố thị trường, các loại thị trường. Thực ra nội dung này đã được nêu trong các văn kiện đại hội trước. Tuy nhiên, điểm mới ở đây là khẳng định thực hiện nhất quán cơ chế giá thị trường đối với hàng hóa dịch vụ, kể cả các dịch vụ công cơ bản.

Trong những năm vừa qua, cơ chế thị trường của chúng ta còn lúng túng, nhất là xác định giá cả đối với các dịch vụ, nhất là dịch vụ công. Lần này, Văn

kiện xác định cần nhất quán thực hiện giá thị trường, phân biệt rõ phúc lợi, ưu đãi hiệu quả sản xuất kinh doanh. Đồng thời, tiếp tục nhấn mạnh phát triển thị trường các yếu tố sản xuất để thị trường đóng vai trò quyết định trong huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực. Cụ thể, phát triển thị trường hàng hóa, dịch vụ theo các phương thức tổ chức giao dịch văn minh, hiện đại, thương mại điện tử. Phát triển thị trường khoa học và công nghệ, phát triển đồng bộ thị trường tài chính, tiền tệ, thị trường chứng khoán, thị trường bảo hiểm... trên nền tảng công nghệ số với kết cấu hạ tầng công nghệ và phương thức giao dịch hiện đại. Phát triển và quản lý chặt chẽ thị trường bất động sản; thị trường sử dụng đất. Phát triển thị trường lao động, cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội. Phát huy vai trò của các tổ chức xã hội, xã hội nghề

ngiệp tham gia hình thành và điều tiết các quan hệ kinh tế thị trường. Xử lý tốt những bất cập của cơ chế thị trường, bảo đảm phúc lợi và an sinh xã hội, quốc phòng an ninh và bảo vệ môi trường sinh thái.

Tiếp tục hoàn thiện thể chế, thúc đẩy phát triển nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Đối với doanh nghiệp nhà nước, nhiệm vụ trọng tâm là đẩy nhanh việc xử lý nợ xấu, thoái vốn, cổ phần hóa cơ cấu lại doanh nghiệp, thúc đẩy đổi mới, nâng cao trình độ công nghệ và áp dụng chế độ quản trị doanh nghiệp hiện đại. Đồng thời, kiểm tra giám sát chặt chẽ không để thất thoát, lãng phí vốn, tài sản nhà nước. Nhà nước hỗ trợ, khuyến khích phát triển các mô hình kinh tế hợp tác, các hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ và vừa, kinh tế hộ trang trại trong nông nghiệp. Hoàn thiện cơ chế chính sách để thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân, coi kinh tế tư nhân là một trong những động lực quan trọng của nền kinh tế. Phát triển doanh nghiệp tư nhân Việt Nam lớn mạnh, nâng cao trình độ công nghệ, phát triển nguồn nhân lực, mở rộng thị trường, cải thiện thu nhập, điều kiện làm việc của người lao động, và tham gia các hoạt động xã hội, bảo vệ môi trường, thực hiện các trách nhiệm xã hội. Nâng cao hiệu quả các dự án đối tác công tư trong lĩnh vực xây dựng kết cấu hạ tầng. Ưu tiên những dự án đầu tư nước ngoài có trình độ công nghệ cao, sẵn sàng chuyển giao công nghệ, tạo điều kiện cho doanh nghiệp trong nước phát triển tham gia có hiệu quả vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN là nội dung cốt lõi, được triển khai thực hiện xuyên suốt trong quá trình đổi mới kinh tế của nước ta. Qua các kỳ đại hội Đảng, nội dung kinh tế thị trường định hướng XHCN từng bước được hoàn thiện hơn cả về nhận thức và thực hiện.

Văn kiện Đại hội XIII rất chú ý đến thể chế, từ việc hoàn thiện thể chế để tháo gỡ các điểm nghẽn, các rào cản của kinh tế thị trường như thể chế xây dựng và hoàn thiện pháp luật, thể chế hình thành thị trường các yếu tố thị trường, các loại thị trường, thể chế thúc đẩy phát triển doanh nghiệp.

Thứ ba, xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ; nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế. Văn kiện thể hiện rõ nội hàm: Giữ vững độc lập, tự chủ trong việc xác định chủ trương, đường lối chiến lược phát triển kinh tế của đất nước; phát triển kinh tế Việt Nam lớn mạnh trở thành nòng cốt của kinh tế đất nước; giữ vững các cân đối lớn, chú trọng bảo đảm an ninh kinh tế; không ngừng tăng cường tiềm lực kinh tế quốc gia. Đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ kinh tế quốc tế, tránh lệ thuộc vào một thị trường, một đối tác. Nâng cao khả năng chống chịu của nền kinh tế trước tác động tiêu cực từ những biến động của bên ngoài; chủ động hoàn thiện hệ thống phòng vệ để bảo vệ nền kinh tế, doanh nghiệp, thị trường trong nước phù hợp với

các cam kết quốc tế. Thực hiện nhiều hình thức hội nhập kinh tế quốc tế với các lộ trình linh hoạt, phù hợp với điều kiện, mục tiêu của đất nước trong từng giai đoạn. Hoàn thiện hệ thống pháp luật phù hợp với điều ước quốc tế và cam kết quốc tế mà Việt Nam đã ký kết. Tăng cường bồi dưỡng đào tạo cán bộ am hiểu sâu về luật pháp quốc tế, thương mại, đầu tư quốc tế, trước hết là cán bộ trực tiếp làm công tác hội nhập kinh tế quốc tế, giải quyết tranh chấp quốc tế.

Đại hội XIII của Đảng trong các văn kiện như Báo cáo Chính trị; Báo cáo tổng kết Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2011-2020, xây dựng chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 và Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021-2025 đều có nội dung quan trọng về kinh tế thị trường định hướng XHCN cả phần đánh giá và phương hướng. Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIII về đánh giá đều khẳng định nhận thức về kinh tế thị trường định hướng XHCN ngày càng hoàn thiện hơn, đã chỉ rõ nội hàm và những nội dung trọng tâm cần tiếp tục thực hiện để bảo đảm có nền kinh tế thị trường hiện đại, đồng bộ, hội nhập quốc tế theo định hướng XHCN, phù hợp bối cảnh mới hiện nay của nước ta. □

(1), (2) Ban chỉ đạo Tổng kết 30 năm đổi mới: *Báo cáo tổng quan về Bản chất kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa*, tháng 3/2014.